TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2025/HS-ST.
Ngày: 27 – 3 – 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Thống Nhất;

Bà Trần Thúy Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Khánh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tuấn và ông Âu Hoàng M - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST- HS, ngày 10 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Hoàng C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi thường trú: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con lớn thứ tư trong gia đình; có vợ là Võ Yến L (đã ly hôn); có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017); hiện sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Trúc N, không có con; tiền án: Ngày 05/10/2017 phạm tội giết người bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 07 năm tù theo Bản án số 18/2018/HS-ST ngày 28/6/2018; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/7/2024, sau đó chuyển tạm giam tại Phân trại Tạm giam huyện L – Trại Tạm giam Công an tỉnh S cho đến nay (Có mặt).

2. Họ và tên: Phạm Duy K, sinh ngày 07 tháng 9 năm 1982; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi thường trú: Ấp B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh L1, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Ánh N1, sinh năm 1962; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; có vợ là Trần Ngọc L2 (đã ly hôn) và có 02 người con

(lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2024 tại Phân trại Tạm giam huyện L – Trại Tạm giam Công an tỉnh S cho đến nay (Có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Ông Phan Văn P, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

3.2. Ông Dương Thanh Q, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam huyện L – Trại Tạm giam Công an tỉnh S (Có mặt).

3.3. Ông Cao Văn L3, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

3.4. Ông Nguyễn Tuấn N2, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

3.5. Ông Nguyễn Thành T1, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

3.6. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

3.7. Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Trúc N, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

4. *Người chứng kiến:*

4.1. Ông Lê Hồng L4, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

4.2. Ông Ngô Hoàng L5, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

4.3. Ông Lê Hồng N3, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác nắm tình hình và tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an huyện L phát hiện Lê Hoàng C thường xuyên tiếp xúc và gặp gỡ các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong đó có Phạm Duy K. Biết C có bán ma túy nên K nhiều lần giúp sức cho C bán ma túy để C cho K ma túy sử dụng không trả tiền, cụ thể:

- Vào ngày 13/7/2024, Nguyễn Thành T1 mang theo ổi và chanh xuống gặp K và nói C kêu đem đồ xuống, K biết là T1 đem chanh với ổi xuống để đổi ma túy. K gọi điện cho C thì C kêu K cân chanh và ổi. Sau khi cân chanh và ổi, mỗi

loại được 05 ký, thì K điện thoại cho C thì C kêu K giao cho T1 01 tép ma túy. K lấy 01 tép ma túy giao cho T1 tại căn nhà trống phía sau căn nhà Chứa ở.

- Ngày 15/7/2024, K đang ở nhà của C thì gặp Nguyễn Tuấn N2 đi xuống gặp K hỏi mua ma túy thì K kêu N2 liên hệ với C, sau đó N2 đi về thì C về đến nhà. Một lúc sau, N2 quay lại gặp C để liên hệ mua ma túy. Sau đó, C đưa cho K 05 tép ma túy, kêu K đưa cho N2 01 tép ma túy và lấy 200.000 đồng, giao cho người thanh niên tên "Nhí" 01 tép ma túy 300.000 đồng, giao cho Dương Thanh Q 01 tép ma túy cùng một ống thủy tinh lấy 400.000 đồng, còn 02 tép ma túy còn lại K đem đến khu vực cầu trước nhà của C giấu, khi nào có người mua thì K đi giao. Sau đó, K giao cho N2 01 tép ma túy và lấy tiền 200.000 đồng đưa cho C thì K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54V2 - 6630 đến khu vực Trạm y tế cũ (thuộc xã H, huyện L) giao ma túy cho Q và N4, giao ma túy xong K nhận 700.000 đồng đem về để trong nhà của C.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, C hỏi K "còn ma túy không", K nói "còn" nên C kêu K mang ma túy đi giao cho một nam thanh niên tên "T2" ở khu vực thường gọi là "mũi tàu". Lúc này, K lấy 02 tép ma túy giấu ở khu vực cầu trước cửa nhà của C mà K đã giấu trước đó và đi giao ma túy theo lời của C. K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54V2 - 6630 đi đến khu vực "mũi tàu" thì gặp một thanh niên đang dẫn xe, K nghĩ là "Thi" nên dừng xe hỏi để giao ma túy nhưng chưa kịp giao thì bị lực lượng Công an phát hiện. Lúc này, K ném bỏ 01 tép ma túy và cùng "T2" bỏ chạy. Lực lượng Công an tiến hành thu giữ tép ma túy và tổ chức truy đuổi và bắt giữ.

Tiến hành kiểm tra trên người của Phạm Duy K phát hiện có: 01 (túi) nylon trong được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 (một) túi nylon trong, đã bị rách; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đỏ - đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu; 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu; 01 (một) đoạn ống nhựa màu cam, bên trong có chứa một tiêm bật lửa. K khai nhận tinh thể rắn màu trắng bên trong túi nylon là ma túy, K đang trên đường đi giao ma túy cho C. Khi đi, C đưa cho K hai túi ma túy, trong đó (01) một túi giao cho "Thi" nhưng chưa giao được cho "Thi" thì K phát hiện có lực lượng Công an nên K đã ném bỏ rồi bỏ chạy. Còn túi ma túy còn lại, khi nào có người mua thì C sẽ kêu K giao.

Cùng lúc này, lực lượng Công an huyện L bố trí lực lượng tiến hành đồng thời kiểm tra nơi ở của Lê Hoàng C. Khi phát hiện lực lượng Công an, C liền bóp khóa cửa không cho lực lượng Công an vào làm nhiệm vụ. Lực lượng Công an đã tiến hành cưỡng chế, khi vào được bên trong căn nhà phát hiện có Lê Hoàng C và Nguyễn Thanh H1. Tiến hành kiểm tra bên trong căn nhà của Chứa thì phát hiện:

- *Bên trong căn phòng ngủ:* Tại vị trí võng nằm có 01 (một) túi nylon trong được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 02 (hai) đoạn ống nhựa được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, màu hồng - đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 12 Promax, số seri MG903LL/A màu vàng - đen, màn hình cảm ứng đã bị nứt, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone X, màu vàng - đen, màn

hình cảm ứng đã bị nứt, đã qua sử dụng; 01 (một) bình thủy tinh, bên trong có một đoạn ống nhựa màu trắng, trên bình có gắn thêm một đoạn ống nhựa; 01 (một) cái quần dài, loại quần jean, màu xanh; 01 (một) ly nhựa màu xanh; 04 (bốn) đoạn ống nhựa (ống hút) màu xanh- trắng; 10 (mười) đoạn ống nhựa (ống hút) màu trắng; 06 (sáu) đoạn ống nhựa (ống hút) màu hồng; 09 (chín) đoạn ống nhựa (ống hút) màu cam - trắng; 10 (mười) đoạn ống nhựa (ống hút) màu đỏ - trắng; 01 cân tiểu ly, trên cân có chữ Aosai; 01(một) hộp kim loại, màu trắng sáng; 02 (hai) bật lửa, trên bật lửa đều có chữ FASHION MAN; 01 (một) bật lửa, trên bật lửa có chữ PING GUO; 01 (một) cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng sáng; 01 (một) chai gas mini, trên trai gas có chữ IKURA; 01 (một) đầu khò mini, trên thân có chữ TS2019RN; 05 (năm) cuộn băng keo màu đen, chưa qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng sáng, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 cuộn băng keo màu trắng; 01 (một) bật lửa, trên bật lửa có chữ HOA VIỆT;

- *Tại căn phòng cạnh phòng ngủ:* Phát hiện 01 (một) túi nylon trong được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hoàng C và Nguyễn Thanh H1 đồng thời tạm giữ các tang vật có liên quan. Quá trình làm việc, C khai nhận tinh thể rắn màu trắng được phát hiện tại căn phòng cạnh phòng ngủ là ma túy, C mua của người tên H2 tại thành phố Cần Thơ để sử dụng; Bình thủy tinh C dùng để sử dụng ma túy còn những túi nylon có chứa tinh thể rắn màu trắng được phát hiện bên trong phòng ngủ thì C không biết là của ai.

Nghi vấn tại chỗ ở của C còn có đồ vật, tài liệu có liên quan đến hành vi phạm tội nên lực lượng Công an tiến hành khám xét khẩn cấp căn nhà của C và Nguyễn Thị Trúc N tại ấp T, xã L. Quá trình khám xét, lực lượng Công an phát hiện và tạm giữ: 01 (một) túi nylon, trên túi nylon có chữ "Thời trang nam T&T"; 01 (một) túi nylon được hàn kín một đầu; 19 (mười chín) đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu; 11 (mười một) túi nylon được hàn kín một đầu. Qua làm việc, C khai những đồ vật, tài liệu có đặc điểm nêu trên là của C, dùng để chứa muối và N khai nhận những đồ vật, tài liệu có đặc điểm nêu trên trong quá trình khám xét là của C, C dùng để chứa ma túy.

Quá trình xác minh, điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L cũng tiến hành xác minh các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đã từng tiếp xúc, gặp gỡ với C và K. Qua đó, đã triệu tập và làm việc với Dương Thanh Q, Nguyễn Tuấn N2, Nguyễn Thành T3, Phan Ngọc T4, Nguyễn Thanh H, Cao Văn L3. Qua làm việc, Q, N2, T1, T4, H, Luật thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và đều có mua ma túy của Lê Hoàng C để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trưng cầu giám định, kết quả như sau:

- Đối với tinh thể rắn màu trắng được phát hiện và thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Duy K. Kết quả kết luận giám định số 152/KLMT-KTHS ngày 19/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh S kết luận:

+ Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2410 gam, loại Methamphetamine;

+ Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1979 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng chất ma túy là 0,4389 gam, loại Methamphetamine.

- Đối với tinh thể rắn màu trắng được phát hiện và thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hoàng C. Kết quả kết luận giám định số 153/KLMT-KTHS ngày 21/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh S kết luận:

+ Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4701 gam, loại Methamphetamine;

+ Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,4146 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng chất ma túy là 0,8847 gam, loại Methamphetamine.

Xét thấy có đủ căn cứ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với Lê Hoàng C và Phạm Duy K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L chứng minh được ngoài thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Lê Hoàng C còn có hành vi cất giấu ma túy 0,8847 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng nên đã khởi tố bổ sung đối với bị can Lê Hoàng C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS-LP, ngày 20/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để xét xử Lê Hoàng C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Duy K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Hoàng C đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Phạm Duy K đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoàng C từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02

(hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dung điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cho bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t, v khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Duy K từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 54V2-6630, đã qua sử dụng do bị cáo Phạm Duy K dùng vào mục đích phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 12 Promax, số seri MG903LL/A màu vàng - đen, màn hình cảm ứng đã bị nứt, đã qua sử dụng do bị cáo Lê Hoàng C dùng vào mục đích phạm tội;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đỏ - đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng do bị cáo Phạm Duy K dùng vào mục đích phạm tội;

+ Buộc bị cáo Lê Hoàng C nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) từ việc bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tuấn N2, Dương Thanh Q và người thanh niên tên "Nhí".

Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng C:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, màu hồng - đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng không dùng vào việc phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone X, màu vàng - đen, màn hình cảm ứng đã bị nứt, đã qua sử dụng không dùng vào việc phạm tội.

- Đối với các vật chứng còn lại theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/02/2025 (Bút lục 432) và phiếu nhập kho ngày 21/02/2025 (Bút lục 433), hiện, Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú đang quản lý. Xét thấy, các vật chứng nêu trên là vật bị cấm tàng trữ và là công cụ phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Duy K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đối bị cáo Lê Hoàng C trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép 0,4146 gam (không phẩy bốn một bốn sáu gam) ma túy, loại Methamphetamine thu giữ được tại căn phòng cạnh phòng ngủ của bị cáo; đối với 0,4701 gam, loại Methamphetamine thu giữ tại căn phòng

ngủ của mình khi bị bắt quả tang thì bị cáo không thừa nhận số ma túy này là của bị cáo. Đồng thời bị cáo cũng không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với bị cáo Phạm Duy K mà trong đó K là người giúp sức bị cáo theo lời thừa nhận tội của bị cáo K như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú đã truy tố. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo C xác định 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 12 Promax, số seri MG903LL/A màu vàng - đen, màn hình cảm ứng đã bị nứt, đã qua sử dụng khi bị bắt quả tang ngày 15/7/2024 là của bị cáo dùng để liên lạc với người mua ma túy; hai điện thoại di dộng còn lại là: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone X, màu vàng - đen, màn hình cảm ứng đã bị nứt, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, màu hồng - đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng là của bị cáo dùng vào múc đích cá nhân, không dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan Văn P, ông Cao Văn L3, ông Nguyễn Tuấn N2, ông Nguyễn Thành T1, ông Nguyễn Thanh H, ông Nguyễn Thanh H1; người chứng kiến là ông Lê Hồng L4, ông Ngô Hoàng L5, ông Lê Hồng N3 và người làm chứng là bà Nguyễn Thị Trúc N đã được triệu tập hợp lệ nhưng tất cả đều vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các điều 292, 293, 296 và 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên toà, bị cáo Lê Hoàng C và bị cáo Phạm Duy K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát, cụ thể: Trong quá trình tiếp xúc và phụ giúp Lê Hoàng C trong việc trông gà và bán gà. K đã nhiều lần giúp sức cho C bán ma túy để C cho K ma túy sử dụng mà không phải trả tiền. Vào ngày 15/7/2024, được sự phân công của C, K mang ma túy đi giao cho một nam thanh niên tên "T2" ở khu vực thường gọi là "mũi tàu", K lấy 02 tép ma túy giấu ở khu vực cầu trước cửa nhà của C mà K đã giấu trước đó và đi giao ma túy theo lời của C. K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát

54V2 - 6630 đi đến khu vực "mũi tàu" thì gặp một thanh niên đang dẫn xe, K nghĩ là "Thi" nên dừng xe hỏi để giao ma túy nhưng chưa kịp giao thì bị lực lượng Công an phát hiện nên ném bỏ 01 tép ma túy" bỏ chạy nhưng sau đó bị bắt giữ và thu giữ một tép ma túy trên người và 01 tép ma túy do bị cáo ném khi bỏ chạy; đồng thời vào ngày 13/7/2024 K còn có hành vi giúp sức cho C giao ma túy cho Nguyễn Thành T1 tại khu vực phía sau nhà của C đang thuê ở; ngày 14/7/2024 K giúp sức cho C giao ma túy cho những người sử dụng số điện thoại 0522.866.435 và 0356.843.538; ngày 15/7/2024 K giúp sức cho C giao cho Nguyễn Tuấn N2 01 túi ma túy để lấy số tiền 200.000 đồng tại khu vực nhà của C đang thuê ở, giao cho Dương Thanh Q 01 túi ma túy và 01 ống thủy tinh để lấy số tiền 400.000 đồng tại khu vực Trạm y tế cũ xã H và người thanh niên tên "Nhí" 01 túi ma túy để lấy số tiền 300.000 đồng tại khu vực ấp B, xã H Ngoài ra, bị cáo Lê Hoàng C vào ngày 15/7/2024, đã bị lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4146 gam (không phẩy bốn một bốn sáu gam) ma túy, loại Methamphetamine tại căn phòng cạnh phòng ngủ và 0,4701 gam, loại Methamphetamine tại căn phòng ngủ của mình với tổng khối lượng ma túy là 0,8847 gam, loại Methamphetamine với mục đích cất giấu để sử dụng.

Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy, lời thừa nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5]. Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện với ý thức là cố ý. Bản thân các bị cáo biết rõ chất ma tuý là chất kích thích và gây ức chế hệ thần kinh, nếu sử dụng nhiều lần sẽ gây nghiện và một khi đã nghiện chất ma tuý thì người đó sẽ có nhiều khả năng gây ra nhiều tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng tình hình trật tự, an toàn tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng chất ma tuý trái phép cũng như hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy biết vậy, nhưng muốn thu lợi bất chính và có ma túy để sử dụng mà không mất tiền các bị cáo Lê Hoàng C và Phạm Duy K đã cùng nhau thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong đó bị cáo C giữ vai trò chính còn bị cáo K giữ vai trò giúp sức cho bị cáo C trong việc đi giao ma túy cho người mua. Ngoài ra, bị cáo Lê Hoàng C còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,8847 Methamphetamine, mục đích cất giấu để sử dụng và tội phạm của các bị cáo đã hoàn thành. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thể hiện là người bình thường có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo Lê Hoàng C thực hiện đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Phạm Duy K thực hiện đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng số: 09/CT-VKS-LP, ngày 20/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Lê Hoàng C và bị cáo Phạm Duy K về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy: Hành vi do các bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, cụ thể là hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo C, bị cáo K và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo C đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc để các bị cáo có thời gian tâm đắc sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành những công dân tốt có ích cho xã hội. Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng không có sự bàn bạc thỏa thuận, phân công vai trò không thể hiện sự câu kết chặt chẽ để thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo phạm tội là có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn.

Để cá thể hóa hình phạt của từng bị cáo, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

Bị cáo Lê Hoàng C: Trong vụ án này bị cáo có vai trò chính là người trực tiếp bán trái phép chất ma túy cho người khác và Phạm Duy K là người giúp sức cho bị cáo trong việc giao ma túy, cụ thể: Vào ngày 15/7/2024, C phân công cho K mang ma túy đi giao cho một nam thanh niên tên "T2" ở khu vực thường gọi là "mũi tàu" nhưng chưa kịp giao thì bị lực lượng Công an phát hiện nên ném bỏ 01 tép ma túy" bỏ chạy nhưng sau đó bị bắt giữ và thu giữ một tép ma túy trên người và 01 tép ma túy do bị cáo ném khi bỏ chạy; đồng thời vào ngày 13/7/2024, bán ma túy cho túy cho Nguyễn Thành T1 và được K giúp sức giao ma túy cho T1 tại khu vực phía sau nhà của C đang thuê ở; ngày 14/7/2024 bán ma túy cho những người sử dụng số điện thoại 0522.866.435 và 0356.843.538 và K là người giúp sức giao ma túy; ngày 15/7/2024 bán ma túy cho Nguyễn Tuấn N2 với số tiền 200.000 đồng, bán cho Dương Thanh Q 01 túi ma túy với số tiền 400.000 đồng và bán cho người thanh niên tên "Nhí" 01 túi ma túy với số tiền 300.000 đồng và K là người giúp sức cho bị cáo trong việc đi giao ma túy. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có 01 (một) tiền án về tội "Giết người", chấp hành xong án phạt tù từ ngày 16/5/2022, chưa được xóa án tích. Do đó, đối với hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là thuộc tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo được tặng giấy khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo Phạm Duy K: Trong vụ án bị cáo với vai trò là người giúp sức cho bị cáo Lê Hoàng C trong việc đi giao ma túy để bán cho người khác, cụ thể: Vào ngày 15/7/2024, được sự phân công của C, K mang ma túy đi giao cho một nam thanh niên tên "T2" ở khu vực thường gọi là "mũi tàu" nhưng khi đến nơi chưa kịp giao thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ; đồng thời vào ngày 13/7/2024 bị cáo còn có hành vi giúp sức cho C giao ma túy cho Nguyễn Thành T1; ngày 14/7/2024 giúp sức cho C giao ma túy cho những người sử dụng số điện thoại 0522.866.435 và 0356.843.538; ngày 15/7/2024 giúp sức cho C giao ma túy cho Nguyễn Tuấn N2 01 túi ma túy để lấy số tiền 200.000 đồng, giao cho Dương Thanh Q 01 túi ma túy để lấy số tiền 400.000 đồng và người thanh niên tên "Nhí" 01 túi ma túy để lấy số tiền 300.000 đồng. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; tự thú khai nhận các lần phạm tội trước đó; tích cực hợp tác với cơ quan chức năng trong việc phát hiện tội phạm; trong quá trình công tác, lao động bị cáo được tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong lao động; Bị cáo có bà ngoại là người có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được tặng Huân chương kháng chiến "Hạng ba". Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s, t, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo Phạm Duy K do bị cáo K có 04 tình tiết giam nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm r, s, t, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhận thấy tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, đồng thời còn gây mất an ninh trật tự, an toàn công cộng cũng như tình hình chính trị tại địa phương trong công tác phòng chống tội phạm. Bản thân bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội đã có thời gian công tác trong ngành y tế thì bị cáo phải rất hiểu rõ về tác hại của chất ma túy cũng như các hành vi bị pháp luật nghiêm cấm liên quan đến việc sử dụng, mua bán trái phép nhưng bị cáo đã nhiều lần thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể là giúp sức tích cực cho bị cáo Lê Hoàng C trong việc đi giao ma túy bán cho người mua theo yêu cầu của C là thể hiện sự coi thường pháp luật. Từ những nhận định nêu trên xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không có cơ sở chấp nhận. Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, để từ đó biết sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 54V2-6630, đã qua sử dụng do bị cáo Phạm Duy K dùng vào mục đích phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 12 Promax, số seri MG903LL/A màu vàng - đen, màn hình cảm ứng đã bị nứt, đã qua sử dụng do bị cáo Lê Hoàng C dùng vào mục đích phạm tội;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đỏ - đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng do bị cáo Phạm Duy K dùng vào mục đích phạm tội;

+ Buộc bị cáo Lê Hoàng C nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) từ việc bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tuấn N2, Dương Thanh Q và người thanh niên tên "Nhí".

Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng C:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, màu hồng - đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng không dùng vào việc phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone X, màu vàng - đen, màn hình cảm ứng đã bị nứt, đã qua sử dụng không dùng vào việc phạm tội.

- Đối với các vật chứng còn lại theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/02/2025 (Bút lục 432) và phiếu nhập kho ngày 21/02/2025 (Bút lục 433), hiện, Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú đang quản lý. Xét thấy, các vật chứng nêu trên là vật bị cấm tàng trữ và là công cụ phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[9]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Hoàng C, Phạm Duy K, Nguyễn Tuấn N2, Dương Thanh Q, Nguyễn Thành T3 và Cao Văn L3, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng là đúng quy định.

[10]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh H1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Qua lời khai giữa H1 và bị can C có phát sinh mâu thuẫn trong vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã cho đối chất về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị can C. Qua đó xác định lời trình bày của H1 không có cơ sở xử lý bị cáo
C về T5 tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy là đúng quy định.

[11]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh H, Phan Ngọc T4, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành thu mẫu, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với H và T4 có kết quả âm tính nên không căn cứ để xử lý là đúng quy định.

[12]. Đối với Nguyễn Thị Trúc N biết các đồ vật thu giữ trong quá trình khám xét là của bị cáo C dùng để chứa ma túy, tuy nhiên trong quá trình khám xét khẩn cấp tại nơi ở của N và bị cáo C không có thu giữ được ma túy nên không có sở xử lý là đúng quy định.

[13]. Đối với người đàn ông tên "Nhí" và "T2" đã mua trái phép chất ma túy của C vào ngày 15/7/2024, K có đến giao ma túy cho "Nhí" và "T2". Quá trình điều tra K không xác định được họ tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của "Nhí" và "Thi" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không có thông tin để triệu tập và xử lý nên không đặt ra xem xét.

[14]. Đối với người bán trái phép chất ma túy cho C tên H2 tại thành phố Cần Thơ, Chứa không cung cấp được thông tin cũng như địa chỉ cụ thể của người này nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S đang tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau là đúng quy định.

[15]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: 09 (chín) năm tù.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: 02 (hai) năm tù.

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo Lê Hoàng C phải chấp hành là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm r, s, t, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2024.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 54V2-6630, đã qua sử dụng do bị cáo Phạm Duy K dùng vào mục đích phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 12 Promax, số seri MG903LL/A màu vàng - đen, màn hình cảm ứng đã bị nứt, đã qua sử dụng do bị cáo Lê Hoàng C dùng vào mục đích phạm tội;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đỏ - đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng do bị cáo Phạm Duy K dùng vào mục đích phạm tội;

+ Buộc bị cáo Lê Hoàng C nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) từ việc bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tuấn N2, Dương Thanh Q và người thanh niên tên "Nhí".

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng còn lại theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/02/2025 (Bút lục 432) và phiếu nhập kho ngày 21/02/2025 (Bút lục 433), hiện, Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú đang quản lý.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Lê Hoàng C và bị cáo Phạm Duy K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Phú.
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Phong hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh S;
- Phân trại Tạm giam huyện L – Trại Tạm giam Công an tỉnh S
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P. TT, KT &THA).
- Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng B